

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 122/2021/HS-ST

Ngày 24 - 12 -2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thúy và ông Phạm Văn Thượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021, đối với:

*** Bị cáo Trần Thế Q**, sinh ngày 30/7/1995 tại Thái Bình.

Tên gọi khác: Trần Đăng K.

Nơi cư trú: Tổ dân phố D, thị trấn Đ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 12/12; con Trần Văn S, sinh năm 1970 và bà Lê Thị H, sinh năm 1975; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 10/7/2019, bị Công an huyện Thái Thụy ra quyết Đ1 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” đến ngày 04/10/2021, thi hành xong quyết Đ1 xử phạt vi phạm hành chính. Nhân thân: Ngày 30/9/2019, bị cáo có hành vi có dấu hiệu “cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự” bị Công an thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước bắt tạm giữ, quá trình điều tra chứng minh số tiền thu lợi bất chính không đủ lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên ngày 04/10/2019 Cơ quan điều tra thành phố Đồng Xoài đã đề nghị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài trả tự do cho Q. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/8/2021 đến nay, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Nguyễn Q1 T, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn Đ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (có mặt).

- Anh Bùi Ngọc Q1, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn x, xã P, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (có mặt).

- Anh Lê Ngọc Đ1, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Tổ dân phố D, thị trấn Đ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

- Anh Bùi Đình Đ3, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn B, xã T2, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

** Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Tùng L, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn T4, xã D3, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (có mặt).

- Anh Bùi Q1 Ch, sinh năm 1990 (có mặt);

- Anh Bùi Q1 M, sinh năm 1995 (có mặt).

Đều cư trú: Thôn x, xã P, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Chị Lù Thị Th, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Thôn Thụy Ph, xã Thụy A, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội (vắng mặt).

- Anh Phạm Hồng Đ, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn Trường X, xã Tr, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

- Chị Phạm Thị H1, sinh năm 1955; Nơi cư trú: Số nhà xyz, tổ dân phố số ab, thị trấn Đ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

**Người chứng kiến:*

- Ông Đào Duy Ng, sinh năm 1954; Nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn Đ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

- Ông Đ Văn D, sinh năm 1964; Nơi cư trú: Tổ dân phố D, thị trấn Đ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 2004; Nơi cư trú: Thôn Trường X, xã Tr, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 30/7/2021, bị cáo Trần Thế Q đi xe bus một mình lên khu vực vườn hoa, thành phố Thái Bình gặp và mua của người phụ nữ khoảng 30 tuổi, nhưng không biết tên, địa chỉ được 02 túi ma túy Ketamine và 07 viên ma túy lắc với giá 2.250.000 đồng. Sau đó, Q mang số ma túy này về nhà và cất ở góc cây sung trước cửa nhà với mục đích để mời bạn bè sử dụng kỉ niệm sinh nhật của Q vào ngày 30/7/2021. Khoảng 21 giờ ngày 30/7/2021 sau khi ăn liên hoan ở nhà anh Bùi Q1 L ở Thôn x, xã P, huyện Thái Thụy, Q mời Nguyễn Q1 T, Nguyễn Tùng L, Bùi Q1 Ch, Bùi Q1 M và Bùi Ngọc Q1 về thị trấn Đ để hát mừng ngày sinh nhật Q. Anh T điều khiển xe ô tô, nhãn hiệu MAZDA, mang biển kiểm soát 17A-161.60 chở M, C, L, Q1, Q đến thị trấn Đ. Khi đến thị trấn Đ, do say bia và mệt nên anh T

về nhà ngủ. Q mượn xe ô tô của anh T chở M, C, L, Q1 đến đoạn đường cánh đồng tổ dân phố H 2, thị trấn Đ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình thì Q dừng xe và bảo Q1, M, C, L xuống xe chờ. Q1, M, C xuống xe, còn L do say rượu nên nằm trên xe, Q điều khiển xe ô tô chở L đi về nhà Q ở tổ dân phố D, thị trấn Đ, khi về đến gần nhà Q dừng xe, một mình đi bộ vào trong nhà lấy 02 chiếc chiếu, một chiếc đĩa sứ màu trắng, sau đó đi ra gốc cây sung trồng trước cửa nhà lấy toàn bộ số ma túy đã cất giấu từ sáng cho vào trong túi quần đang mặc rồi đi ra xe ô tô, điều khiển xe ô tô chở L đến chỗ M, Q1, C đứng đợi. Khi gần đến chỗ M, Q1, C đứng, Q dừng xe, gọi L dậy rồi Q mở cốp xe ô tô lấy 02 chiếc chiếu để xuống đất thì L cầm một chiếc chiếu trải xuống đường bê tông trước đầu xe, C cầm chiếc chiếu còn lại trải bên cạnh chiếc chiếu do L trải. Q đi đến tắt máy xe ô tô rồi đi lại cốp xe lấy chiếc đĩa sứ màu trắng và chiếc loa màu đen để ở cốp xe đặt xuống chiếu. Sau đó M, Q1, L, C, Q ngồi xuống chiếu nghe nhạc. Q lấy 02 viên thuốc lắc ra bẻ thành 04 nửa viên, đưa 02 nửa viên thuốc lắc cho M và L và nói “nay sinh nhật tôi mời bạn chơi”, còn lại 02 nửa viên thuốc lắc Q đặt trên chiếu và bảo “ai chưa chơi thì chơi đi”. Sau đó Q lấy từ trong túi quần ra tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 03 điều thuốc lá Thăng Long dùng vỏ đầu lọc của 03 điều thuốc cuốn tờ tiền để thành một chiếc ống hút. Sau đó, Q lấy chiếc đĩa sứ màu trắng dùng bật lửa của Q mang theo từ trước đốt nóng mặt dưới của đĩa rồi đặt đĩa xuống chiếu và lấy túi nilon đựng ma túy, loại Ketamine đổ một nửa vào đĩa, số ma túy còn lại trong túi nilon Q cất vào trong túi quần của Q. Sau đó Q dùng chiếc thẻ căn cước công dân mang tên Lê Ngọc Đ1, sinh năm 1997, trú tại tổ dân phố D, thị trấn Đ (do Q mượn của Đ1 trước đó để đăng kí sim điện thoại) miết M cho ma túy mịn ra rồi chia ma túy thành các đường nhỏ trên đĩa rồi bê đĩa mời Q1 sử dụng. Q bê đĩa và dùng đèn pin của điện thoại soi cho Q1 sử dụng ma túy. Q1 sử dụng hết 02 đường ma túy thì Q1 nằm xuống chiếu; Q bê đĩa ma túy mời L sử dụng, L tự bê đĩa và sử dụng 02 đường ma túy xong đặt đĩa xuống chiếu rồi nằm xuống chiếu; C bê đĩa ma túy lên sử dụng 02 đường ma túy xong đặt đĩa xuống chiếu và nằm ra chiếu. M bê đĩa ma túy lên và sử dụng 02 đường ma túy xong đặt đĩa xuống chiếu. Q cầm đĩa ma túy lên sử dụng thì ma túy trong đĩa gần hết. Sử dụng ma túy xong Q, M ngồi chơi khoảng 30 phút, Q thấy L, C, Q1 vẫn nằm ở chiếu nên Q bảo M diu L, C, Q1 lên xe ô tô để ra quán karaoke Bảo Vinh để hát karaoke. M diu L, C, Q1 lên xe ô tô, còn Q cầm loa, đĩa sứ, thẻ căn cước công dân mang tên Lê Ngọc Đ1, ống hút được làm bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng lên xe ô tô rồi điều khiển xe ô tô chở Q1, M, C, L đến quán karaoke Bảo Vinh ở tổ dân phố N, thị trấn Đ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Trên đường đi, Q tự lấy một nửa viên thuốc lắc ra sử dụng.

Khi đến quán karaoke Bảo Vinh, Q đỗ xe ở ngoài cổng rồi cùng M diu Q1, C, L vào quán. Vào trong quán, Q gặp Phạm Hồng Đ là người quản lý quán

karaoke Bảo Vinh, Q nói với Đ cho Q thuê một phòng hát để Q cùng Q1, M, C, L hát karaoke. Đ bố trí cho Q, Q1, M, Chuyển, L vào hát tại phòng VIP 1 của quán. Sau khi vào phòng hát VIP 1, Q đi ra giá để bát đĩa của quán lấy một chiếc đĩa sứ có chữ “Thọ” ở giữa mang vào trong phòng hát, dùng bật lửa đốt phía dưới đáy đĩa cho nóng lên rồi đổ ma túy Ketamine ra đĩa và dùng giấy phép lái xe mang tên Bùi Đình Đ3, sinh năm 1990, trú tại xã T2, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (do Đ1 vào nhà Q chơi và để quên tại nhà Q trước đó khoảng một tuần, Q mang theo để trả cho Đ1) miết cho ma túy mịn ra đĩa rồi kẻ thành các đường ma túy. Q tiếp tục lấy tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 02 điều thuốc lá Thăng Long dùng vỏ đầu lọc của hai điều thuốc cuốn tờ tiền để thành một chiếc ống hút. Cuốn xong ống hút Q bê đĩa ma túy đến mời M sử dụng, M sử dụng hết 01 đường ma túy xong, Q đặt đĩa ma túy xuống bàn đi ra ngoài hút thuốc. Lúc này L tỉnh dậy thấy trên bàn có đĩa ma túy đã bê đĩa ma túy lên sử dụng 02 đường ma túy xong rồi nằm xuống ghế tại phòng hát. Q hút thuốc xong đi vào phòng thì thấy L, Q1, C, M nằm ở ghế, Q bê đĩa ma túy lên sử dụng 01 đường Ketamine rồi đi ra ngoài bảo Đ gọi cho một nữ nhân viên đến để phục vụ rót bia, bấm bài hát. Đ gọi Lò Thị Th vào phòng VIP 1 phục vụ và hát cùng. Khi Th vào phòng thì thấy Q1, L, C, M nằm trên ghế. Th rót bia mời Q1, L, C, M nhưng M, Q1, L không uống, Th đến ngồi cạnh C và mời C uống bia, sau đó Th và C vừa hát vừa nhảy theo nhạc. Th và C hát và nhảy cùng với nhau được một lúc, Th đau bụng nên về trước. Sau khi Th về trong phòng còn Q, Q1, L, C, M tiếp tục nghe nhạc. Đến 01 giờ 30 phút ngày 31/7/2021 thì nghe thấy tiếng người nói Công an đến kiểm tra, Đ bảo Q, Q1, L, C, M nghỉ không hát nữa. Q cầm chiếc bật lửa, ống hút, giấy phép lái xe cho vào túi quần rồi dìu Q1 ra xe ô tô khi đến cổng quán hát thì bị Công an huyện Thái Thụy và Công an thị trấn Đ đến kiểm tra phát hiện, thu giữ trong túi quần bên phải phía trước Q mặc 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu xanh, bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt (niêm phong Mẫu số A1); thu trong túi quần bên phải, phía sau Q mặc 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ, bên trong có 05 viên nén màu xanh (niêm phong Mẫu số A2); thu trong túi quần bên trái phía trước Q mặc 01 ống hút, được cuốn bằng tờ tiền 10.000 đồng, hai đầu được cố Đ1 bằng hai vỏ đầu lọc thuốc lá màu vàng; 01 bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe mang tên Bùi Đình Đ3, sinh năm 1990, trú tại xã T2, huyện Thái Thụy; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu vàng trắng, đã cũ và 40.132.000 đồng. Q khai số ma túy Ketamine và thuốc lắc trên là của Q mang theo để mời Q1, L, C, M sử dụng, nhưng nghe thấy có người nói Công an đến nên chưa kịp sử dụng. Tiến hành kiểm tra người Bùi Ngọc Q1 thu trong túi quần bên trái, phía trước quần Q1 đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng trắng, đã qua sử dụng. Q1, Q đều khai đang cùng L, M, C vừa hát và sử dụng ma túy tại phòng VIP1. Công an tiến hành kiểm tra tại phòng

VIP 1, lúc này Nguyễn Văn H là người giúp Đ phục vụ khách hát ở quán đang thu dọn phòng VIP 1, nên yêu cầu H để lại toàn bộ những gì H đã thu dọn tại phòng VIP 1 vào vị trí ban đầu. H đã mang chiếc đĩa sứ khi H vào thu dọn phòng VIP 1 để tại mặt bàn. Công an đã tiến hành quản lý, niêm phong chiếc đĩa sứ, hình tròn, màu trắng, trên mặt đĩa có hình chữ THỌ màu vàng, hoa văn màu đỏ, bề mặt đĩa bám dính chất bột màu trắng, mặt dưới đĩa có bám muội màu đen (niêm phong Mẫu số A4); Tiến hành kiểm tra chiếc xe ô tô mang biển kiểm soát 17A-161.60 do Q điều khiển thu giữ dưới sàn để chân, tại vị trí ghế phụ cạnh ghế lái có 01 đĩa sứ màu trắng, bề mặt bám dính chất bột màu trắng, mặt dưới đĩa có bám muội màu đen (niêm phong Mẫu số A5); 01 bật lửa ga, đã qua sử dụng; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lê Ngọc Đ1; 01 loa màu đen nhãn hiệu W-KING. Công an đã lập biên bản quản lý, niêm phong số vật chứng, tài sản trên theo quy Đ1, sau đó, đưa người và vật chứng về trụ sở Công an huyện Thái Thụy để làm việc.

Bản kết luận giám Đ1 số 289/KLGĐMT-PC09 ngày 02/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Vật chứng trong phong bì niêm phong mẫu số A1 gửi giám Đ1 là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,4160 gam; Vật chứng trong phong bì niêm phong mẫu số A2 gửi giám Đ1 là ma túy, loại MDMA, khối lượng 2,4850 gam; Chất bột màu trắng bám dính trên bề mặt đĩa trong bao niêm phong mẫu số A4 gửi giám Đ1 là ma túy, loại Ketamine, khối lượng không xác Đ1 được (do mẫu quá ít); Chất bột màu trắng bám dính trên bề mặt đĩa trong bao niêm phong mẫu số A5 gửi giám Đ1 là ma túy, loại Ketamine, khối lượng không xác Đ1 được (do mẫu quá ít) (Bút lục số 48 - 49).

- Theo Phiếu trả lời kết quả về việc xác Đ1 tình trạng nghiện ma túy của Bệnh viện Tâm thần tỉnh Thái Bình ngày 01/8/2021 xác Đ1: “Các đối tượng Trần Thế Q, Bùi Q1 Ch, Nguyễn Tùng L, Bùi Ngọc Q1, Bùi Q1 M và Lù Thị Th không xác Đ1 nghiện ma túy do: Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu: Dương tính; L sàng: không đáp ứng nghiện ma túy; Tên loại ma túy sử dụng: Ketamine và MDMA” (Bút lục số 64-69).

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các Kết luận giám Đ1 nêu trên.

- Cơ quan điều tra đã ra quyết Đ1 xử phạt hành chính với hình thức phạt tiền 7.500.000 đồng đối với Phạm Hồng Đ là người quản lý quán Karaoke vì đã không kiểm tra hoạt động của khách tới quán dẫn đến việc Q lợi dụng phòng hát tổ chức sử dụng ma túy đã vi phạm vào điểm a, Khoản 4, Điều 21 Nghị Đ1 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

- Đối với chị H1 là chủ quán karaoke Bảo Vinh, tuy không biết nhóm của Q tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 31/7/2021 tại quán, nhưng đã để cho Trần Thế Q cùng nhóm bạn hát karaoke khi đã có yêu cầu tạm dừng hoạt động theo

nội Công điện số 06/CD-UBND, ngày 19/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về triển khai biện pháp phòng chống dịch, nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với chị H1 mà đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy ra Quyết Đ1 xử phạt hành chính và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy đã ra Quyết Đ1 xử phạt hành chính đối với chị H1 theo quy Đ1 tại điểm c khoản 3, Điều 12, Nghị Đ1 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính Phủ với mức phạt 15.000.000 đồng.

- Đối với Nguyễn Tùng L và Bùi Q1 Ch là người trải chiếu tại đường bê tông đoạn thuộc cánh đồng tổ dân phố H 2, thị trấn Đ sau đó Q, L, C, M, Q1 sử dụng ma túy. Quá trình điều tra xác Đ1 khi trải chiếu L, C không biết Q mang theo ma túy sau đó đưa ra cho M, C, L, Q1 cùng sử dụng ma túy. Quá trình điều tra xác Đ1 M, Q1, C, L được bị cáo Q cung cấp ma túy và dụng cụ, chế biến ma túy, trong quá trình sử dụng ma túy M, Q1, Chuyền, L không có hành vi gì liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý hình sự đối với M, Q1, C, L. Công an huyện Thái Thụy đã ra Quyết Đ1 xử phạt hành chính đối với M, Q1, C, L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đối với Lù Thị Th là nhân viên phục vụ rót bia, bấm bài cho M, Q1, C, L, Q tại phòng hát VIP 1 của quán karaoke Bảo Vinh. Quá trình điều tra xác Đ1 Th không sử dụng ma túy cùng Q, L, M; không có hành vi gì liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Q tại phòng VIP, nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý hình sự với Th. Căn cứ tài liệu điều tra thu thập xác Đ1 ngày 29/7/2021 Th sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ của Th ở tổ dân phố D, thị trấn Đ, nên đã ra Quyết Đ1 xử phạt vi phạm hành chính đối với Th.

Bản cáo trạng số 117/CT-VKSTT ngày 30/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Trần Thế Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy vẫn giữ nguyên quyết Đ1 truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Trần Thế Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo mức án tù 07 năm 06 sáu tháng đến 07 năm 09 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN Đ1 CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ1 như sau:

[1] Về quyết Đ1 tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết Đ1 tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy Đ1 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Đ1 của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết Đ1 tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Trần Thế Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản sự việc; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ và Biên bản xác Đ1 hiện trường, sơ đồ hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy lập tại Quán Karaoke Bảo Vinh; (Bút lục số 29 - 36; 70 - 72); Phiếu trả lời kết quả về việc xác Đ1 tình trạng nghiệm ma túy của Bệnh viện tâm thần tỉnh Thái Bình ngày 01/8/2021 (Bút lục 64-69); Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng: Nguyễn Q1 T; Nguyễn Tùng L; Bùi Q1 Ch; Bùi Ngọc Q1; Lù Thị Th; Phạm Hồng Đ; chị H1(Bút lục số 93 - 94; 175 - 194; 204 - 215; 226 - 247; 258 - 273; 281 - 288; 297 - 304; 308 - 309); Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến: ông Đào Duy Ng, ông Đ Văn D, anh Nguyễn Văn H (Bút lục số 310 - 317); Bản kết luận giám Đ1 số 289/KLGĐMT-PC09 ngày 02/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (Bút lục số 48 - 49).

Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thế Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với các chứng cứ nêu trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác Đ1: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 30/7/2021, Trần Thế Q đã có hành vi cung cấp ma túy và dụng cụ, chế biến ma túy cho Bùi Q1 M, Bùi Q1 Ch, Bùi Ngọc Q1 và Nguyễn Tùng L sử dụng tại đường cánh đồng tổ dân phố H 2, thị trấn Đ. Sau đó, đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày cả nhóm đi đến thuê phòng hát tại phòng Vip1, quán Karaoke Bảo Vinh ở tổ dân phố N, thị trấn Đ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Tại đây, Q tiếp tục cung cấp ma túy đã mua từ trước và dụng cụ, chế biến ma túy cho Bùi Q1 M, Bùi Q1 Ch, Bùi Ngọc Q1 và Nguyễn Tùng L sử dụng, đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 31/7/2021 thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thái Thụy phát hiện. Hội đồng xét xử thấy tuy Q cung cấp ma túy, dụng cụ và chế biến ma túy cho M, C, Q1, L sử dụng tại hai địa điểm khác nhau nhưng kế tiếp nhau về mặt thời gian và cho cùng nhóm đối tượng sử dụng ma túy, nên chỉ xác Đ1 bị cáo Trần Thế Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết Đ1 khung “Đối với 02 người

trở lên” theo quy Đ1 tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy - Bộ luật Hình sự quy Đ1:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Đối với 02 người trở lên;”

[3] Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Xét thấy, hành vi phạm tội của Trần Thế Q là rất nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe của người khác, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 10/7/2019 bị Công an huyện Thái Thụy ra quyết Đ1 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, nhưng không chịu tu dưỡng, tiếp tục có hành vi phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo Trần Thế Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có ông, bà ngoại được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những nhận Đ1 nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy Đ1 của pháp luật và chính sách khoan hồng của Nhà nước, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo, giáo dục sớm trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn Đ1 và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xét thấy, khi Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra còn thu giữ của bị cáo Q 0,4160 gam Ketamine và 05 viên MDMA có khối lượng 2,4850 gam, bị cáo Q mang theo mục đích để mời Q1, L, C, M sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng hết thì bị phát hiện. Vì vậy Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không khởi tố và truy tố Q về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp với quy Đ1 của pháp luật. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Q khai bị cáo mua 02 túi ma túy Ketamine và 07 viên

ma túy lắc vào sáng ngày 30/9/2021 tại vườn hoa thành phố Thái Bình, do bị cáo không quen biết, không nhớ được đặc điểm của người phụ nữ bán ma túy nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét thấy, Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Q cho chủ sở hữu gồm: Trả 01 xe ô tô sơn màu xanh, nhãn hiệu MAZDA biển kiểm soát 17A-161.60 và số tiền 40.000.000 đồng thu được trên người Q cho anh Nguyễn Q1 T; trả 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng cho anh Bùi Ngọc Q1 là có căn cứ, đúng quy Định pháp luật, nên không đặt ra giải quyết. Xét các vật chứng còn lại gồm: Số ma túy thu giữ của bị cáo Q lại sau giám Định là vật nhà nước cấm lưu hành và các dụng cụ sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 loa màu đen, nhãn hiệu W-KING là vật sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 132.000 đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng thu giữ của bị cáo Q không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo. Ngoài ra, trả lại cho những người đứng tên trong căn cước công dân và giấy phép lái xe mà cơ quan điều tra đã thu giữ.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy Định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thế Q phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thế Q 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam 03/8/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,3384 gam Ketamine trong phong bì niêm phong mẫu số A1 và 2,0320 gam MDMA trong phong bì niêm phong mẫu số A2 thu của Trần Thế Q trong phong bì trả mẫu vật giám Định số 289/KLGĐMT ngày 02/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn, trên bề mặt có chữ "THQ" màu vàng, hoa văn màu đỏ; 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn trong phong bì trả mẫu vật giám Định số 289/KLGĐMT, ký hiệu mẫu số A4, A5 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình; và 02 (hai) bật lửa màu đỏ, đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 01 loa màu đen, nhãn hiệu W-KING.

- Trả lại bị cáo Trần Thế Q số tiền 132.000 đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho anh Bùi Đình Đ3 01 giấy phép lái xe mang tên Bùi Đình Đ3, sinh năm 1990, trú tại xã T2, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; trả lại cho anh Lê Ngọc Đ1 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lê Ngọc Đ1, sinh năm 1997, trú tại tổ dân phố D, thị trấn Đ.

(Vật chứng trên đã chuyển Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 30/11/2021).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy Đ1 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Thế Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Thế Q, những người có quyền lợi liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 24/12/2021.

Nơi nhận:

- Bị cáo; NLQ;
- VKSND h. Thái Thụy; VKSND tỉnh Thái Bình;
- C.q điều tra, c.q THAHS Công an h. Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Trại giam - Công án tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu: hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Thái Hà